

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số:60/2022/HS - ST
Ngày: 22 - 11 - 2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lại Thị Thúy Hằng**

Ông **Nguyễn Ngọc Hùng Minh**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Báu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 08/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H (Nhí); sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 207/19/12, Nam Cao, tổ 2, khu phố 5, phường T, thành phố T, TP. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 207/19/12, Nam Cao, tổ 2, khu phố 5, phường T, thành phố T, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn:12/12; Con ông: Không rõ và bà: Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1972; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 27/6/2022 và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ cho đến nay trong một vụ án khác.

* **Người bị hại:** Anh **Phạm Phú Ph**(Cò Ke), sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp Láng Me 1, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai

* **Người làm chứng:**

1. Anh **Hoàng Ngọc V**, sinh năm 1991.

Trú tại: ấp T, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, người bị hại, người làm chứng có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Phú Ph làm nghề sửa xe. Nguyễn Thị Thu H thường đến để sửa xe tại tiệm của Ph nên cả hai có quen biết nhau.

Khoảng tháng 12/2020, H nảy sinh ý định lừa đảo người khác để lấy tiền tiêu xài nên đến gặp Ph và nói dối là H có quen biết với nhiều người trong trường dạy lái xe, có thể giúp người khác thi bằng lái xe ô tô hạng FC và bằng lái xe máy nhanh hơn quy định và nói nếu ai có nhu cầu thì Ph nhận hồ sơ rồi giao lại cho H. Phí thi bằng lái là 13 triệu đồng, đưa trước cho H 10 triệu đồng, khi nào đi thi thì đưa thêm cho H 03 triệu đồng; phí thi bằng lái xe máy từ khoảng 01 triệu đồng đến 02 triệu đồng, tùy vào từng thời điểm nhận hồ sơ. Do tin lời H, nên trong khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 3/2021, Ph đã nhận hồ sơ và tiền thi bằng lái xe của nhiều người (Ph khai không nhớ những người này là ai) để đưa cho H. Hình thức giao nhận là có khi giao bằng tiền mặt tại quán cà phê ông Hòa thuộc ấp Láng Me 1, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai và có khi chuyển khoản. Tổng cộng Ph đã đưa cho H số tiền 90.300.000 đồng (*chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*). Sau khi nhận được tiền, H không nộp hồ sơ như đã hứa mà cắt liên lạc với Ph để chiếm đoạt số tiền trên và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi biết bị H lừa đảo, Ph đã trả lại cho những người thi bằng lái xe số tiền mà Ph đã nhận.

* Về trách nhiệm dân sự: Phạm Phú Ph yêu cầu Nguyễn Thị Thu H trả lại số tiền 90.300.000đ (*chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 19/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H (Nhí) về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 174 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 174, điểm s, khoản 1, Điều 51 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H (Nhí) từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Buộc bị cáo trả 90.300.000 đồng (*Chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*) cho anh Phạm Phú Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Do anh Phạm Phú Ph là thợ sửa xe, khi biết nhiều người có nhu cầu thi bằng lái nhanh nên H đã đưa ra thông tin sai sự thật rằng mình có mối quan hệ quen biết có thể nhờ sắp xếp cho thi sớm hơn so với quy định với Ph. Tin vào lời nói của H, anh Ph đã nhận một số hồ sơ trong khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 3/2021 của một số người với tổng số tiền là 90.300.000 đồng (*Chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*) để giao cho H. Sau khi nhận được số tiền trên, H đã chặn liên lạc với anh Ph và tiêu xài hết số tiền trên. Anh Ph

đã trả lại tiền lại cho những người anh nhận hồ sơ và bản thân anh không hưởng lợi từ việc nhờ H trong việc thi bằng lái nhanh nên đã tố cáo H.

Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 174 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có trình độ, đủ nhận thức để biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ mình không có khả năng giúp cho thi nhanh nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân vẫn bất chấp mà đưa ra thông tin sai trái để anh Ph tin là thật nên đã giao tiền cho bị cáo do đó cần có một mức án nghiêm để bị cáo cải tạo và rèn luyện bản thân.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 - BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả 90.300.000 đồng (*Chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*) cho anh Phạm Phú Ph.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST và 4.515.000đ (*Bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng*) án phí DSST.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, khoản 2, Điều 174; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Thu H (Nhí)** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thu H (Nhí)** **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả 90.300.000 đồng (*Chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng*) cho anh Phạm Phú Ph.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Ph cho đến khi thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các số tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của khoản tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST và 4.515.000đ (*Bốn triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng*) án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Hùng Minh Lại Thị Thúy Hằng

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến

